

CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV & XNK ĐƯỜNG ĐẠI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV & XNK ĐƯỜNG ĐẠI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NOWADAYS TRADING SERVICES & IMPORT-EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110817299

3. Ngày thành lập: 20/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngõ 342 Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 088 908 9669

Fax:

Email: nowa.tea2024@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
2.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
3.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
4.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
5.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
6.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
7.	Sản xuất chè	1076
8.	Sản xuất cà phê	1077
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
10.	Cơ sở lưu trú khác	5590
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
12.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
13.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trù gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket).	4719
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
20.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Trồng lúa	0111
23.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
30.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
31.	Trồng cây mía	0114
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
33.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Cơ sở sản xuất thực phẩm - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Sản xuất phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm - Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã). - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
37.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
38.	Trồng cây lấy sợi	0116

39.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
40.	Trồng cây hàng năm khác	0119
41.	Trồng cây ăn quả	0121
42.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
43.	Trồng cây điều	0123
44.	Trồng cây hồ tiêu	0124
45.	Trồng cây cao su	0125
46.	Trồng cây cà phê	0126
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Trồng cây chè	0127
49.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
50.	Trồng cây lâu năm khác	0129
51.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
52.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
53.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791
54.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
55.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
56.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
57.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
58.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa	1702
59.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
60.	Dịch vụ đóng gói	8292
61.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC BÍCH	Số 121/39/15 Kim Ngưu, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	105.000	1.050.000.000	35,000	0011860048 21	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	105.000	1.050.000.000	35,000		
2	ĐỖ BÌNH DƯƠNG	Phòng 4108 C3, Chung cư Dcapital, 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	0240910181 05	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000		

3	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	Số 17, ngõ 342 Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	0371890117 19
			Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: ĐỖ BÌNH DƯƠNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/02/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024091018105

Ngày cấp: 05/12/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *TDP Sậm, Thị Trấn Kép, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Phòng 4108 C3, Chung cư Dcapital, 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội